TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THUẬN** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2019/HNGĐ - ST
Ngày: 08-11-2019
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Cẩm
2. Bà Võ Thị Thúy An

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên toà: Bà Võ Thị Tuyết Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 168/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2019 về việc *" ly hôn, tranh chấp nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2019/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị C, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp B, xã B, huyện V, tỉnh K; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Ngô Quốc T, sinh năm 1983; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh K; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1951; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh K; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Ngô Thị C trình bày: Chị C và anh Ngô Quốc T kết hôn vào năm 2005, có giấy chứng nhận đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có nhiều bất hòa, không hạnh phúc, thường bất đồng ý kiến, xảy ra nhiều mâu thuẫn. Anh chị đã ly thân từ tháng 4/2016 cho đến nay. Anh T bỏ nhà đi, không tới lui hỏi thăm chị và các con chung. Quá trình chung sống có một người con chung là cháu Ngô Quốc Th, sinh ngày 15/5/2006, hiện cháu đang sống với bà nội là bà Nguyễn Thị T. Nay chị C xin ly hôn với anh T, khong yêu cầu nuôi

con, nếu cháu theo chị thì chị nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng. Về tài sản chung: không có, không yêu cầu giải quyết. Về nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Ngô Quốc T vắng mặt trong các phiên hòa giải, phiên tòa sơ thẩm và không có lời trình bày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T trình bày: Bà là mẹ ruột của anh Ngô Quốc T, hiện nay anh T đã bỏ nhà đi làm ăn xa, thỉnh thoảng có liên lạc về nhà, bà có thông báo cho anh T biết việc chị C gửi đơn ly hôn tại Tòa án, anh T cũng thống nhất ly hôn nhưng do điều kiện làm ăn xa không về được, hiện cháu Th là con của anh T do bà trực tiếp nuôi dưỡng. Trường hợp anh T và chị C ly hôn thì bà xin tiếp tục nuôi dưỡng cháu Th, không yêu cầu cấp dưỡng.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Về thủ tục tố tụng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị C; Về con chung: giao cháu Quốc Th cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, bà T không yêu cầu cấp dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa HĐXX nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Ngô Quốc T đã được Toà án tống đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do chính đáng. Vì vậy, căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] *Xét về quan hệ hôn nhân*: Chị C và anh T tự nguyện kết hôn vào năm 2014 và được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Về nguyên nhân xin ly hôn theo chị C trình bày do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, anh T không chăm sóc con chung và vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Về mâu thuẫn giữa anh chị được chính quyền địa phương xác nhận là có thật, anh T đã bỏ gia đình đi làm ăn ở nơi khác, không liên lạc với chị C và tới lui hỏi thăm con chung, không còn chăm sóc lẫn nhau. Xét thấy anh T đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng là yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau và nghĩa vụ sống chung với nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình được quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vây, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị C.

[3] *Về con chung*: Chị C và anh T có con chung là cháu Ngô Quốc Th, sinh ngày 15/5/2006, cháu Th hiện đang sống với bà nội là bà Nguyễn Thị T, cháu có nguyện vọng tiếp tục sống với bà T, chị C thống nhất giao con cho bà T nuôi, anh T không có ý

kiến phản đối. Xét thấy hiện cháu Th đang được bà T nuôi dưỡng tốt, cuộc sống được đảm bảo. Vì vậy, xét về lợi ích mọi mặt và để đảm bảo cuộc sống cho cháu nên căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình giao cháu Th cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

[4] *Về cấp dưỡng*: Không yêu cầu nên không xem xét.

Chị C có quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

[5] *Về tài sản chung*: Không yêu cầu nên không xem xét.

[6] *Về nợ chung*: Không có.

[7] *Về án phí xin ly hôn:* Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị C phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng số 0000231 ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 19, Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị C được ly hôn với anh Ngô Quốc T.

2- Về con chung: Giao cháu Ngô Quốc Th, sinh ngày 06/4/2014 cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Th hiện đang sống với bà T.

Chị Ngô Thị C có quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng: không yêu cầu nên không xem xét.

3- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

4- Về án phí sơ thẩm: Chị Ngô Thị C phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng số 0000231 ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

5- Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Thuận;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kiều Diễm

.